

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày : 23/2/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Can.
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Nữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nhật Huy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Ông Nghiêm Đình Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/HSST ngày 17/1/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS ngày 30/1/2018 đối với bị cáo:

TRẦN VA, sinh năm 1987 tại phường P, quận B, thành phố Hà Nội. ĐKNKTT: Phường P, quận B, Thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Phố D, phường Q, quận C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Trọng H, con bà Trần Thị A, vợ chị Đặng Xuân T, có 01 con (sinh năm 2011); Nhân thân: 02 tiền án, 01 tiền sự:

Bản án số 240 ngày 05/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.000.000 đồng). Ra trại ngày 22/11/2011.

Bản án số 120 ngày 17/4/2012 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 14.400.000 đồng). Ra trại ngày 29/4/2013.

Năm 2010, Công an thị trấn Cầu Diễn, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị bắt khẩn cấp, tạm giam ngày 03/11/2017. Có mặt.

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1998.

Trú tại: Xã Hợp Tiến, huyện M, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1999.

Trú tại: Thôn K, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1997.

Trú tại: Phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1975.

Trú tại: Phường P, quận N, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Trần VA lang thang tìm các khu nhà trọ xem có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. Trong thời gian từ ngày 16/10/2017 đến ngày 02/11/2017, VA đã trộm cắp 03 vụ trên địa bàn quận Cầu Giấy, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: khoảng 12h ngày 16/10/2017, Trần VA đến khu vực phố H, phường M, quận C, Hà Nội. Khi đi qua số nhà 75, Trần VA nhìn qua cổng thấy có nhiều xe để trong sân không có người trông giữ. Trần VA thò tay qua ô cửa cổng kéo then cửa đi vào trong sân, phát hiện chiếc xe đạp điện hiệu 133S màu trắng của anh Nguyễn Văn Q là người thuê trọ, không khóa dựng ngay cửa ra vào nên Trần VA đã dắt chiếc xe ra ngoài cửa, dắt bộ xe đến cửa hàng bán xe số 167, phố X, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội của anh Phạm Văn N bán lại chiếc xe với giá 500.000 đồng. Số tiền bán được Trần VA tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 293 ngày 02/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Cầu Giấy xác định: 01 chiếc xe đạp điện hiệu 133S màu trắng của anh Nguyễn Văn Q có giá trị 7.150.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 20h15' ngày 25/10/2017, Trần VA đi bộ đến nhà số 12 ngõ 105, phố D, phường M, quận C, Thành phố Hà Nội mục đích trộm cắp tài sản. Thấy cửa cổng khép hờ, trong sân có nhiều xe dựng không có người trông giữ, Trần VA đi vào trong sân phát hiện dưới chân cầu thang có 01 chiếc xe đạp điện hiệu 133S

của chị Nguyễn Thị Thanh L dựng ở đó không khóa. Trần VA đi tới dắt chiếc xe trên ra khỏi cổng, rồi dắt bộ xe đến cửa hàng bán xe số 167, phố X, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội bán xe cho anh Phạm Văn N với giá 500.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 294 ngày 03/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Cầu Giấy xác định: 01 chiếc xe đạp điện hiệu 133S màu trắng của chị Nguyễn Thị Thanh L có giá trị 6.500.000 đồng.

Vụ thứ 3: Đến khoảng 21h ngày 25/10/2017, Trần VA tiếp tục quay lại nhà trọ trên (12 ngõ 105, phố D, phường M, quận C, Hà Nội) và trộm cắp chiếc xe đạp điện hiệu Ninja màu trắng của chị Nguyễn Thị Bích N sau đó quay lại bán cho anh Phạm Văn N lấy 500.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán 02 chiếc xe đạp điện Trần VA đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 293 ngày 02/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Cầu Giấy xác định: 01 chiếc xe đạp điện hiệu Ninja của chị Nguyễn Thị Bích N có giá trị 3.600.000 đồng.

Khoảng 13h30' ngày 02/11/2017, Trần VA quay lại các khu nhà trọ cũ mục đích tìm xem có tài sản sơ hở để trộm cắp thì gặp anh Nguyễn Văn Q. Trước đó anh Q phát hiện mất xe đã kiểm tra camera của nhà trọ và thấy Trần VA có hình dạng trùng khớp với người đã dắt xe của anh ra khỏi cổng nên đã giữ và yêu cầu Trần VA lên trụ sở công an để làm việc.

Quá trình điều tra, Trần VA khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu. VA khai quá trình điều tra VA được khai báo hoàn toàn tự nguyện, không bị đánh đập ép cung, dùng nhục hình. Lời khai của VA phù hợp với người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vật chứng và các tài liệu khác đã được thu thập.

Tổng trị giá tài sản mà Trần VA chiếm đoạt theo bản kết luận định giá tài sản số 293 ngày 02/11/2017 và số 294 ngày 03/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Cầu Giấy là: 17.250.000 đồng.

Đối với 03 chiếc xe đạp điện Trần VA đã trộm cắp và bán lại cho anh Phạm Văn N, anh N đã bán cho người không quen biết với giá 2.000.000 đồng, hiện không thu hồi được.

Đối với anh Phạm Văn N là người đã mua xe đạp điện của Trần VA, anh N khai là mua xe có hỏi nguồn gốc xe thì Trần VA nói là xe thanh lý của gia đình nên đã tin tưởng mua. Anh N không biết những chiếc xe này do Trần VA phạm tội mà có, lời khai của anh N phù hợp với lời khai của Trần VA. Anh N đã tự nguyện nộp lại số tiền 500.000 đồng cho cơ quan điều tra, đây là số tiền thu lời từ việc bán xe.

Bà Trần Thị An là mẹ đẻ của Trần VA đã thay mặt Trần VA bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q 4.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh L 3.500.000 đồng và chị Nguyễn Thị Bích N 2.500.000 đồng. Sau khi nhận được tiền bồi thường anh Q, chị L và chị N không có yêu cầu gì.

Về tang vật thu giữ: 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo sơ mi màu trắng, 01 chiếc túi màu đen của Trần VA; 01 chiếc USB hiệu K màu đen có chứa hình ảnh Trần VA trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn Q.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 16/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Trần VA về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Các ý kiến tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội trộm 03 chiếc xe đạp điện của anh Nguyễn Văn Q, chị Nguyễn Thị Thanh L và chị Nguyễn Thị Bích N.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội: giữ nguyên cáo trạng, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần VA từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về dân sự, gia đình bị cáo đã bồi thường cho 03 người bị hại, cả 03 người bị hại không có yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về tang vật, tịch thu tiêu hủy tang vật là phương tiện phạm tội của bị cáo, gồm: 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo sơ mi màu trắng, 01 chiếc túi màu đen của Trần VA. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Q 01 chiếc USB hiệu K màu đen. Tịch thu sung quỹ số tiền 500.000 đồng do anh N nộp lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ đầy đủ cơ sở kết luận : Trong khoảng thời gian từ ngày 16/10/2017 đến ngày 02/11/2017, Trần VA đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt tài sản trên địa bàn quận C với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 17.250.00 đồng . Cụ thể:

Ngày 16/10/2017, tại số nhà 75, phố H, phường M, quận C, thành phố Hà Nội, Trần VA đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà và chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp điện hiệu 133S màu trắng trị giá 7.150.000 đồng của anh Nguyễn Văn Q.

Ngày 25/10/2017, tại nhà số 12 ngõ 105, phố D, phường M, quận C, Thành phố Hà Nội, vào hồi 20h15', Trần VA đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà và chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp điện hiệu 133S trị giá 6.500.000 đồng của chị Nguyễn

Thị Thanh L. Vào hồi 21h cùng ngày, Trần VA tiếp tục quay lại nhà trọ trên trộm cắp chiếc xe đạp điện hiệu Ninja màu trắng của chị Nguyễn Thị Bích N trị giá 3.600.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trần VA đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về Bộ luật áp dụng, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trần VA. Do đó có đủ cơ sở để kết luận Trần VA đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Các tình tiết trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác, gây mất trật tự ổn định xã hội. Tính chất hành vi phạm tội thể hiện: Phạm tội một mình với tính chất cơ hội mục đích trộm cắp nhằm thoả mãn nhu cầu cá nhân. Trong thời gian ngắn, bị cáo đã thực hiện 03 hành vi trộm cắp. Giá trị tài sản chiếm đoạt của mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng nên xác định bị cáo phạm tội nhiều lần. Xét nhân thân của bị cáo có 02 tiền án: Bản án số 240 ngày 05/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.000.000 đồng). Bản án số 120 ngày 17/4/2012 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 14.400.000 đồng). Cả 02 bản án trên đã được xóa án tích nhưng cũng xác định nhân thân của bị cáo là xấu đã được giáo dục pháp luật nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho cả 03 người bị hại. Đây là những tình quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cần xử phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với anh Phạm Văn N là người đã mua xe đạp điện của Trần VA, anh N không biết những chiếc xe này do Trần VA phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý, Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Phần bồi thường dân sự, xử lý tang vật vụ án và án phí:

Bà Trần Thị An là mẹ đẻ của Trần VA đã thay mặt Trần VA bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q 4.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh L 3.500.000 đồng và chị

Nguyễn Thị Bích N 2.500.000 đồng. Sau khi nhận được tiền bồi thường anh Q, chị L và chị N không có yêu cầu gì nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy tang vật là phương tiện phạm tội của bị cáo gồm: 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo sơ mi màu trắng, 01 chiếc túi màu đen. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Q 01 chiếc USB hiệu Kingston màu đen chứa hình ảnh Trần VA trộm cắp tài sản của anh Q.

Tịch thu sung quỹ số tiền 500.000 đồng do anh Phạm Văn N tự nguyện nộp lại.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Xử phạt: Bị cáo Trần VA 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2017.

2. Căn cứ vào: Điều 99, Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về phần dân sự, gia đình bị cáo và anh Nguyễn Văn Q, chị Nguyễn Thị Thanh L, chị Nguyễn Thị Bích N đã thỏa thuận xong phần bồi thường dân sự nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tang vật là phương tiện phạm tội của bị cáo gồm: 01 mũ lưỡi trai màu đen đã qua sử dụng, 01 áo sơ mi màu trắng đã qua sử dụng, 01 chiếc túi xách giả da màu đen đã qua sử dụng. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Q 01 chiếc USB kiểu K màu đen 16GB. Số tang vật trên hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 67 GN/THA-CA ngày 16/01/2018.

Tịch thu sung quỹ số tiền 500.000 đồng hiện đang lưu giữ tài khoản số 3949 tại Kho bạc Nhà nước quận Cầu Giấy của Công an quận Cầu Giấy, mã ĐVQHNS : 9052706 theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/11/2017.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

1. VKSND quận Cầu Giấy;
2. TAND Tp Hà Nội;
3. VKSND Tp Hà Nội;
4. Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
5. Công an quận Cầu Giấy;
6. Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
7. UBND phường P, quận B, thành phố Hà Nội.
8. Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Thảo